TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2019/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 14 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 19/2019/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Hoàng Thị L**. Sinh năm 1972. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn P, xã L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Bị đơn: Ông **Bế Văn H**. Sinh năm 1974. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn P, xã L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Hoàng Thị L và ông Bế Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị L và ông Bế Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Hoàng Thị L và ông Bế Văn H có có 03 con chung là Bế Thị H1 sinh ngày 23/10/1996, Bế Thị H2 sinh ngày 09/7/1999 và Bế Thị Thanh H3 sinh ngày 24/5/2006, các con đều khỏe mạnh, phát triển bình thường. Bế Thị H1 và Bế Thị H2 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Bế Văn H có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Bế Thị Thanh H3 đến khi con đủ 18 tuổi (theo nguyện vọng của con).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Bế Văn H không yêu cầu bà Hoàng Thị L cấp dưỡng nuôi con chung Bế Thị Thanh H3.

Bà Hoàng Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Bà Hoàng Thị L và ông Bế Văn H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về vay nợ chung: Bà Hoàng Thị L và ông Bế Văn H không có vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Bà Hoàng Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí mà bà L đã nộp theo biên lai thu số 08649 ngày 04/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Hoàn lại cho bà L số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Ông Bế Văn H không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND H. B;
- Chi cục THADS H. B;
- UBND xã L;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lý Thị Thúy